TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN N** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:135/2019/HS-ST
Ngày: 29/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ CẦN THƠ
- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Anh Quốc
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Bà **Trần Thị Dung**
2/ Bà **Nguyễn Thị Thanh Hương**
- *Thư ký phiên tòa*: bà **Nguyễn Thị Mỹ Trinh** – Thư ký Tòa án nhân dân quận N.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận N tham gia phiên tòa*: Ông **Bùi Hữu Hưng** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân quận N xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 450/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2019, đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Ngọc T**; - Giới tính: Nam;
- Tên gọi khác:
- Sinh ngày 08 tháng 3 năm 1992; - Nơi sinh: Cần Thơ;
- Nơi cư trú: Số 8/1 khu vực 5, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ;
- Chỗ ở: Như trên.
- Quốc tịch: Việt Nam; - Dân tộc: Kinh; - Tôn giáo: Không;
- Trình độ học vấn: 10/12; - Nghề nghiệp: Không
- Họ tên cha: Lê Ngọc Đ, sinh năm 1970 (sống);
- Họ tên mẹ: Mai Thị Thu V, sinh năm 1970 (sống);
- Chị ruột: có 01 người, sinh năm 1990;
- Vợ: Dương Thị Thủy C, sinh năm 1990;
- Con: Lê Thế V, sinh năm 2011;
- Tiền án: chưa;
- Tiền sự: 01 lần, ngày 10/01/2018 bị Tòa án nhân dân quận N áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 12 tháng, đến ngày 30/12/2018 đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 09/3/2019. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an quận N. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:
1. **Lê Chí K** sinh năm 1993

Địa chỉ: số 325/10 khu vực 4, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ

2. **Phạm Văn C** sinh năm 1965

Địa chỉ: khóm 2, phường L, thị xã G, tỉnh Bạc Liêu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 02 giờ 45 phút ngày 09/3/2019 lực lượng Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận N, thành phố Cần Thơ tiến hành tuần tra, khi đến đoạn hẻm 71 đường 3/2, phường H, quận N, phát hiện Lê Chí K điều khiển xe mô tô biển số 65P6-9334 chở Lê Ngọc T có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên tiến hành khám xét khẩn cấp, thu giữ những tang vật như sau:

- 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (thu giữ trong bóp của Lê Ngọc T);

- 01 xe mô tô nhãn hiệu WARM màu đen biển số 65P6-9334 số máy: VDP1P52FMH311422, số khung: RMMWCH3MM61311422 (bút lục: 13, 15).

Tại Kết luận giám định số: 216/KL - PC09 ngày 13/3/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ kết luận: Tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ lý ghi tên Lê Ngọc T, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp, khối lượng **0,2383** gam (bút lục: 34).

Quá trình điều tra bị cáo Lê Ngọc T khai nhận: bị cáo sử dụng ma túy đá từ năm 2016, hình thức sử dụng là hút. Bị cáo mua ma túy đá của nhiều đối tượng để sử dụng, trong đó mua của đối tượng tên H 02 lần, lần đầu vào ngày 05/3/2019 H trực tiếp bán gói ma túy cho bị cáo với giá 300.000 đồng; lần thứ hai vào chiều ngày 08/3/2019, bị cáo gọi điện thoại cho người phụ nữ tên H để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và kêu bị cáo đi đến hẻm 50 đường Quang Trung (cạnh dốc cầu Quang Trung) để mua ma túy đá về sử dụng. Khi vào hẻm 50 khoảng 50m cạnh trường học trong hẻm, bị cáo đứng đợi thì có đối tượng nữ tóc ngắn (đội nón kết, đeo khẩu trang) đến gặp bị cáo hỏi "kiếm chế H hả"? bị cáo trả lời "ừ" thì người này kêu bị cáo đưa 400.000 đồng, sau đó chỉ tay về bao thuốc lá Jet đang nằm trên mặt đường và nói "trong đó đó"; bị cáo lấy bao thuốc lá Jet mở ra xem thì thấy bên trong có một gói nilon hàn kín có chứa nhiều hạt tinh thể nhỏ không màu đúng loại ma túy bị cáo cần mua. Sau đó, bị cáo mang ma túy về tiệm game (nơi bị cáo làm quản lý), đến khuya cùng ngày bị cáo đến thuê nhà nghỉ Dung (thuộc quận Cái Răng) và lấy ma túy ra sử dụng, trong lúc sử dụng ma túy bị cáo thấy không có cảm giác giống như những lần sử dụng trước nên nghĩ là ma túy đã bị pha hoặc giả; bị cáo để tất cả số ma túy còn lại vào gói nilon hàn lại như lúc mua cất giữ vào trong bóp da sau túi quần để hôm sau tìm H đổi lại ma túy thật hoặc lấy lại tiền. Sau đó, K đến nhà nghỉ Dung, T kêu K chở đến quán karaoke Queen để hát cùng bạn của T; cả hai đi đến đầu hẻm 71 đường 3/2, phường H, quận N, thành phố Cần Thơ thì bị công an kiểm tra phát hiện và thu giữ gói ma túy (bút lục: 52,53,58,59).

Đối với Lê Chí K điều khiển xe mô tô biển số 65P6-9334 chở bị cáo T, qua điều tra khi chở T đi K không biết T có cất giấu ma túy trong người nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với K.

Xe mô tô nhãn hiệu WARM màu đen biển số 65P6-9334, qua xác minh xe này thuộc sở hữu của anh Võ Diệp Minh K1 bán lại cho anh Phạm Văn C1 nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ, anh C1 cho Lê Chí K mượn để sử dụng (bút lục: 75, 78)

Đối với đối tượng tên H bán ma túy và đối tượng nữ giao ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai không rõ địa chỉ, lai lịch và Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N cũng đã xác minh khi có kết quả sẽ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số 117/CT - VKSNK ngày 13 tháng 6 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân quận N, thành phố Cần Thơ truy tố bị cáo Lê Ngọc T về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát: Mặc dù tinh thể không màu trong gói nilon gửi giám định, được niêm phong có chữ lý ghi tên Lê Ngọc T, không tìm thấy các chất ma túy và tiền chất ma túy thường gặp là ngoài ý muốn của bị cáo, nên bị cáo vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật theo hướng dẫn tại tiểu mục 1.4 mục 1 phần I thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP ngày 24 tháng 12 năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Ngọc T về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ma túy là chất do Nhà nước độc quyền quản lý, việc mua bán hay tàng trữ, vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị cáo biết nhưng vẫn cố ý vi phạm, cho thấy ý thức chủ quan của tội phạm là cố ý thực hiện nên cần xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Ngọc T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói nilon không màu hàn kín bên trong có chứa tinh thể không màu (thu giữ trong bóp của Lê Ngọc T)

Đề nghị cơ quan Thi hành dân sự quận N thông báo tìm kiếm chủ sỡ hữu theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WARM màu đen biển số 65P6-9334 số máy: VDP1P52FMH311422, số khung: RMMWCH3MM61311422.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Bị cáo Lê Ngọc T là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo liên hệ với đối tượng tên H để mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua ma túy xong bị cáo cất giữ để sử

dụng nhưng phát hiện không phải là ma túy nên bị cáo mang theo tìm H trả lại. Trên đường đi thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận bản thân bị cáo nghiện ma túy và đã bị đưa đi cay nghiện bắt buộc. Để có ma túy sử dụng Bị cáo mua ma túy đá của nhiều đối tượng để sử dụng, trong đó mua của đối tượng tên H 02 lần, lần đầu vào ngày 05/3/2019 H trực tiếp bán gói ma túy cho bị cáo với giá 300.000 đồng; lần thứ hai vào chiều ngày 08/3/2019, bị cáo gọi điện thoại cho người phụ nữ tên H để hỏi mua 400.000 đồng ma túy đá, H đồng ý và kêu bị cáo đi đến hẻm 50 đường Quang Trung (cạnh dốc cầu Quang Trung) để mua ma túy đá về sử dụng. Tuy nhiên, khi sử dụng bị cáo thấy không có cảm giác giống như những lần sử dụng trước nên nghĩ là ma túy đã bị pha hoặc giả; bị cáo để tất cả số ma túy còn lại vào gói nilon hàn lại như lúc mua cất giữ vào trong bóp da sau túi quần để hôm sau tìm H đổi lại ma túy thật hoặc lấy lại tiền.

Mặc dù Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Cần Thơ đã xác định **0,2383** gam tinh thể không màu bị cáo vận chuyển không phải là ma túy, nhưng khi nhận gói tinh thể không màu từ đối tượng bán, bị cáo vẫn ý thức đây là ma túy và việc mua không phải là ma túy thật là ngoài ý muốn của bị cáo, mặt khác bị cáo vẫn giữ lại gói ma túy giả để gặp người bán ma túy đổi lại ma túy thật. Do đó, vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự trước pháp luật theo hướng dẫn tại tiểu mục 1.4 mục 1 phần I thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT BCA – VKSNDTC – TANDTC – BTP ngày 24 tháng 12 năm 2017. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận N truy tố bị cáo về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 250 Bộ luật hình sự năm 2015 sủa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ.

Hành vi phạm tội của bị cáo Lê Ngọc T là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nguy hại cho con người và cho xã hội, đồng thời ma túy còn là mầm mống cho các loại tội phạm khác. Bị cáo đã biết rõ việc vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm giáo dục đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Bị cáo không có tiền án, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên H bán ma túy và đối tượng nữ giao ma túy cho bị cáo T, do bị cáo khai không rõ địa chỉ, lai lịch đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận N tiếp tục xác minh làm rõ, để có hướng xử lý phù hợp.

Đối với Lê Chí K điều khiển xe mô tô biển số 65P6-9334 chở bị cáo T, qua điều tra khi chở T đi K không biết T có cất giấu ma túy trong người nên chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với K là phù hợp.

[3] Về xử lý vật chứng: Thống nhất theo đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Ngọc T** phạm tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*".

Căn cứ khoản 1 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: bị cáo **Lê Ngọc T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "*Vận chuyển trái phép chất ma túy*", thời hạn phạt tù được tính từ ngày 09/3/2019.

Xử lý vật chứng:

Vật chứng theo biên bản Về việc giao nhận vật chứng ngày 14 tháng 6 năm 2019 xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy gói niêm phong số 216/KL – PC09 ngày 13/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Cần Thơ.

Giao cơ quan Thi hành dân sự quận N thông báo tìm kiếm chủ sỡ hữu theo quy định tại Điều 228 Bộ luật dân sự đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu WARM màu đen biển số 65P6-9334 số máy: VDP1P52FMH311422, số khung: RMMWCH3MM61311422.

Bị cáo Lê Ngọc T phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật) lên Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ theo thủ tục phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Anh Quốc

Nơi nhận:
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND Q. N;
- THADS Q. N;
- Công an Q. N;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.